

Số: /KH – MNTL

Thanh Lương, ngày 07 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chăm sóc nuôi dưỡng trẻ năm học: 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 2635/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025; Công văn số 781/GDĐT-MN ngày 30/08/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025,

Thực hiện nhiệm vụ năm học số 159/TMN ngày/ 05/ 10/ 2024 của trường mầm non Thanh Lương;

Trường Mầm non Thanh Lương xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Tổng số CBGVNV: 29

Tổng số giáo viên 29 đ/c; Nhân viên kế toán 01; Nhân viên nuôi 06

Số lớp: Khối nhà trẻ: 6 đ/c (03 lớp); Khối 3 tuổi : 04 đ/c (02 lớp); Khối 4 tuổi: 04 đ/c (05 lớp); Khối 5 tuổi: 04 đ/c (02 lớp)

Trình độ đội ngũ giáo viên: Trình độ cao đẳng: 5; Trình độ đại học: 14

1/ Thuận lợi:

Môi trường sạch đẹp, các khu vực sân chơi có bóng mát, có đủ các dụng cụ đồ dùng trong và ngoài lớp cho trẻ hoạt động.

Bếp ăn một chiều đảm bảo vệ sinh phục vụ công tác bán trú.

Trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tương đối đầy đủ.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có sức khỏe tốt, nhiệt tình, tận tụy với nghề, có năng lực chuyên môn. Có đủ trình độ cấp dưỡng phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

Phụ huynh quan tâm đến công tác chăm sóc nuôi dạy cháu, 100% trẻ tham gia bán trú. Nhờ vậy các cháu được chăm sóc, ăn trưa ở trường giúp chế độ sinh hoạt của cháu được ổn định.

Công tác phòng, chống dịch bệnh được đầu tư về CSVC và trang thiết bị.

Đảm bảo an ninh an toàn trường học.

2/ Khó khăn:

Khuôn viên nhà bếp còn chật hẹp, phòng kho diện tích không phù

hợp với số m2, cơ sở vật chất trang thiết bị tương đối đầy đủ xong chưa hiện đại.

Các cô nuôi là nhân viên hợp đồng đời sống còn thấp, gặp nhiều khó khăn.

Một số giáo viên nhân viên tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Thực hiện tốt chủ đề năm học “Trường mầm non hạnh phúc” Trường mầm non Thanh Lương đã đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đảm bảo tuyệt đối an toàn phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường.
2. Nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc nuôi dưỡng, 100% trẻ đến trường được chăm sóc nuôi dưỡng theo khoa học.
 - Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú đảm bảo đa dạng thực phẩm cân đối chất dinh dưỡng
 - Tăng cường công tác giám sát tiếp phẩm, công tác vệ sinh sắp xếp nội vụ
 - Quản lý chặt chẽ công tác giao nhận thực phẩm.
 - Đảm bảo an toàn công tác phòng chống cháy nổ trong nhà trường.
3. Làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân trẻ, vệ sinh an toàn thực phẩm.
4. Ký kết hợp đồng với các nhà cung ứng thực phẩm.
5. Phối hợp với trạm y tế tại địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ cô nuôi và nhân rộng cho toàn đội ngũ.
 - Cân đo sức khỏe 3 lần / năm và khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm cho trẻ.
 - Thực hiện công tác tuyên truyền về các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ trong nhà trường.
6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất đối với nhà bếp, trên lớp.
7. Tăng cường đầu tư CSVN, thay thế, bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng trẻ theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo an toàn, hợp vệ sinh và đáp ứng yêu cầu phát triển GDMN hiện nay.
8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm dinh dưỡng để tính khẩu phần ăn, thiết lập bảng tính cho bữa chính bữa phụ đảm bảo dưỡng chất, đảm bảo lượng Kcal/trẻ/ ngày, đảm bảo khẩu phần ăn và chế độ ăn cho trẻ theo đúng độ tuổi:
 - Quản lý và cập nhật hssv trên phần mềm hệ thống edoc.
 - Bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, nhân viên hàng tháng về những nội dung liên quan đến công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.
9. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền công khai trên nhóm lớp với các bậc phụ huynh về công tác chăm sóc nuôi dưỡng của trẻ
 - Tuyên truyền phụ huynh phối kết hợp với nhà trường nâng mức tiền ăn cho trẻ từ 20.000đ lên 22.000/ trẻ/ ngày.
10. Tập trung triển khai và thực hiện có hiệu quả các văn bản cấp trên về công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong nhà trường.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

+ *Chỉ tiêu:*

- 100% trẻ trên các nhóm lớp đảm bảo an toàn.
- Tuyệt đối không để xảy ra dịch bệnh, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường,
- Không có trường hợp bạo hành, xâm hại thân thể trẻ, đảm bảo an toàn tai nạn thương tích trong nhà trường.
- 100% Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ, đảm bảo qui định công vụ tại nhà trường.

+ *Biện pháp:*

- Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn cho trẻ, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác an toàn cho trẻ.
- Thực hiện ký cam kết với đội ngũ giáo viên về công tác ứng xử theo thông tư của Bộ giáo dục.
- Bồi dưỡng kỹ năng sơ, cấp cứu, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.
- Tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “ Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN”
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát kịp thời phát hiện, khắc phục các yếu tố, nguy cơ mất an toàn để kịp thời khắc phục.
- Duy trì tốt việc ký xác nhận đón trả trẻ hàng ngày và theo dõi sức khỏe trẻ.
- Quản lý trẻ chặt chẽ trong mọi hoạt động, ở mọi lúc mọi nơi trong thời gian trẻ ở trường.
- Ban Giám hiệu và giáo viên luôn có trách nhiệm giám sát, kiểm tra đồ dùng đồ chơi thường xuyên để nhằm loại bỏ, sửa chữa kịp thời những dụng cụ, đồ chơi bị hư hỏng tránh gây thương tích cho trẻ trong quá trình chơi.
- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên gần gũi, quan tâm, khuyến khích động viên trẻ. Tuyệt đối không quát mắng, không phạt trẻ dưới mọi hình thức.
- Phối hợp trạm y tế và phụ huynh học sinh làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết và các dịch bệnh theo mùa.

2. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên.

+ *Chỉ tiêu:*

- 100% giáo viên, nhân viên có kế hoạch tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- 100% giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng, cập nhật thường xuyên chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.
- 100% nhân viên biết sử dụng CNTT áp dụng vào phần mềm tính khẩu phần ăn.

+ *Biện pháp:*

- Tiến hành rà soát chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên về: trình độ đào tạo, trình độ tay nghề nghiệp vụ.
- Tham mưu với Hiệu trưởng bố trí sắp xếp giáo viên, nhân viên đi học để nâng chuẩn, khuyến khích động viên tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ.
- Bồi dưỡng chuyên môn bằng nhiều hình thức: Bồi dưỡng tập trung, hội thảo, chuyên đề, hội thi, thực hành, đi thực tế, chia sẻ kinh nghiệm...
- Tổ chức thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường.
- Tổ chức kiểm tra thường xuyên về công tác chăm sóc nuôi dưỡng trên các nhóm lớp và bếp ăn, tăng cường kiểm tra đột xuất, thường xuyên, rút kinh nghiệm, xếp loại thi đua sau mỗi lần kiểm tra đánh giá.

3. Đổi mới hoạt động chăm sóc, đảm bảo tuyệt đối vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ.

*** *Hoạt động chăm sóc.***

+ *Chỉ tiêu:*

- 100% nhóm, lớp thực hiện chương trình CSGD trẻ theo quy định.
- 100% nhóm lớp bảo quản tốt, sử dụng có hiệu quả đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học đã được trang bị.
- Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, phòng, nhóm.
- 100% trẻ có nề nếp kỹ năng vệ sinh trước, trong và sau khi ăn.

+ *Biện pháp:*

- Tiếp tục tổ chức có hiệu quả việc thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và khả năng của trẻ. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng trẻ.
- Bổ sung các thiết bị, đồ dùng đồ chơi, đồ dùng phục vụ công tác chăm sóc vệ sinh cho các nhóm lớp.
- Tạo môi trường xanh sạch đẹp trong lớp và ngoài sân. Vệ sinh lớp học thông thoáng trước giờ đón trẻ. Sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, gọn gàng.
- Xử lý kịp thời các loại rác thải, các chất thải bỏ đúng nơi quy định, không gây ô nhiễm.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ, đặc biệt là công tác rèn nề nếp vệ sinh cho trẻ trước và sau khi ăn.

- Tập cho trẻ thói quen biết vứt rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi, biết giữ gìn sân trường lớp học, sạch sẽ, tập cho trẻ thói quen giữ vệ sinh hằng ngày: Bỏ vào thùng đúng nơi quy định.

*** *Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.***

+ *Chỉ tiêu:*

- Đảm bảo 100% nguồn thực phẩm sạch, đảm bảo chất lượng, hợp vệ sinh.
 - Đảm bảo 100% trẻ không bị ngộ độc thực phẩm.
 - 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối không để trẻ xảy ra ngộ độc thực phẩm.

+ *Biện pháp.*

- Đẩy mạnh công tác trồng rau tại vườn trường để tạo nguồn thực phẩm sạch, an toàn cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc qui trình lưu mẫu thức ăn được quy định tại sổ kiểm định 3 bước.
 - Tăng cường kiểm tra bếp ăn, kịp thời phát hiện các nguyên nhân gây ngộ độc. Đảm bảo yêu cầu bếp ăn được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ tiêu chuẩn VSATTP.

- Đầu tư mua sắm đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho trẻ ăn uống an toàn, hợp vệ sinh.

- Đảm bảo tiếp phẩm thực phẩm tươi ngon, có nguồn gốc rõ ràng, không sử dụng chất bảo quản. Thực hiện ký hợp đồng cam kết trách nhiệm của người cung cấp thực phẩm.

- Chế biến thức ăn đảm bảo hợp vệ sinh và đúng nguyên tắc chế biến 1 chiều.

- Tạo mọi điều kiện cho nhân viên cấp dưỡng được đi học chuyên môn nghiệp vụ cấp dưỡng.

- Bồi dưỡng củng cố cho cô nuôi về quy trình bếp một chiều, cách bảo quản thực phẩm, rau củ, quả, vệ sinh dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Các thao tác quy trình chế biến, cách lựa chọn thực phẩm tươi ngon.

- Huy động mức đóng góp của phụ huynh để chi mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho công tác bán trú đầy đủ hợp vệ sinh

- Đồ dùng dụng cụ phục vụ cho trẻ đều bằng Inox hóa nhằm tránh gây độc hại và có độ bền cao.

4. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn.

*** *Giáo dục vệ sinh:***

+ *Chỉ tiêu:*

- 100% trẻ tại lớp có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sạch sẽ, không xả rác bừa bãi, có thói quen đeo khẩu trang nơi công cộng chống dịch bệnh.

- Trẻ có nề nếp kĩ năng rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt đúng thao tác. Biết chăm sóc bảo vệ da sạch sẽ, chăm sóc vệ sinh răng miệng, tay, chân, mặt, mũi, quần áo gọn gàng thường xuyên.

- 100% trẻ có thói quen ăn thức ăn chín, uống sôi, không ăn đồ nguội lạnh, không ăn quà vặt.

- 100% nhóm lớp thực hiện nghiêm túc lịch tổng vệ sinh đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng vệ sinh cá nhân đồ chơi, dụng cụ nhà bếp cho trẻ 1 tuần /lần bằng các dung dịch sát khuẩn.

+ *Biện pháp:*

- Triển khai giáo viên làm tốt công tác giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sạch sẽ.

- Thường xuyên cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ và lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần.

- Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con theo khoa học cho các bậc phụ huynh thông qua giờ đón trả trẻ, qua các hội thi.

* ***Chăm sóc sức khỏe:***

+ *Chỉ tiêu:*

- 100% trẻ được cân đo và theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng 3 lần/1 năm.

- Phần đầu cuối năm tỉ lệ trẻ phát triển kênh BT đạt: 96 - 97%

- Tỉ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân xuống 2%.

- Tỉ lệ trẻ SDD thể thấp còi 3%

- Tổ chức khám sức khỏe định kì cho trẻ ít nhất 1 lần/ năm học.

+ *Biện pháp:*

- Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe nhà trường.

- Tham mưu với trạm Y tế xã thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ đầy đủ.

- Lập kế hoạch chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng nặng, thấp còi, béo phì, trẻ khuyết tật hòa nhập.

- Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng bệnh theo mùa.

- Phụ trách y tế trường học phối hợp với giáo viên tổ chức cân đo trẻ vào tháng 9, tháng 12, tháng 3, theo dõi bằng biểu đồ chiều cao và cân nặng để tổng hợp theo dõi sức khỏe trẻ trong toàn trường.

- Phối hợp với trạm y tế xã để thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng và khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 1 lần/năm.

- Cán bộ y tế phối hợp với tổ nhà bếp, giáo viên trực tiếp đứng lớp bán trú thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng cân nặng, trẻ thấp còi, béo phì, trẻ khuyết tật hòa nhập.

5. Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú:

+ Chỉ tiêu:

- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ ở trường
- Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đạt tỉ lệ Kcalo: Nhà trẻ từ 600- 651Kcalo trẻ/ngày; Mẫu giáo từ 615 – 726 Kcalo/trẻ/ngày.

- Đảm bảo các chất dinh dưỡng theo đúng tỉ lệ quy định: Protein trẻ Nhà trẻ từ 13 - 20%, trẻ MG từ 13 – 20% ; Lipit trẻ Nhà trẻ từ : 30-40%, trẻ MG từ 25 – 35%; Gluxit trẻ Nhà trẻ từ 47 – 50%, MG từ 52 – 60%.

- Đảm bảo cung cấp đủ nước uống cho trẻ và đảm bảo hợp vệ sinh.
- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch.
- 100% các lớp thực hiện nội dung giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.
- 100% các lớp tạo góc tuyên truyền về giáo dục dinh dưỡng.
- Nâng mức tiền ăn từ: 20.000 lên 22.000^d/ trẻ/ ngày.
- Duy trì chế độ ăn của trẻ . (Trẻ Nhà trẻ 2 bữa chính, 1 bữa phụ; Trẻ MG: 1 bữa chính, 1 bữa phụ)

+ Biện pháp:

- Có thực đơn phù hợp cho từng độ tuổi, đa dạng các loại thực phẩm, thường xuyên thay đổi, phù hợp nguồn thức ăn thực tế của địa phương.

- Chế biến thức ăn đảm bảo đúng theo quy trình một chiều, hợp vệ sinh.
- Thức ăn sau khi chế biến xong phải có nắp đậy, cho trẻ ăn thức ăn nóng, tránh những thức ăn nguội lạnh.

- Nhân viên nhà bếp phải có trang phục đầy đủ theo yêu cầu (đeo tạp dề, mũ, cắt móng tay sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng và khám sức khỏe định kì theo quy định).

- Theo dõi khẩu phần ăn hàng ngày của trẻ.

- Cho trẻ ngủ đủ giấc, đúng giờ. Giáo viên quan tâm, chăm sóc trẻ trong từng bữa ăn, khuyến khích trẻ ăn hết xuất của mình (không quát mắng trẻ).
- Tập cho trẻ ăn đầy đủ các loại thức ăn, nên cho trẻ biết tên các món ăn thông qua các bữa ăn hàng ngày. Nhắc trẻ uống đủ lượng nước trong ngày theo quy định.
- Thực hiện nghiêm túc giờ giấc sinh hoạt của trẻ trong ngày, không tùy tiện thay đổi.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tính dinh dưỡng và quản lý chỉ đạo nuôi dưỡng, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc quản lý nuôi.

** Chỉ tiêu.*

- 100% thực đơn hàng ngày của trẻ được xây dựng bằng phần mềm dinh dưỡng để đảm bảo cân đối các nhóm chất dinh dưỡng.
- Cán bộ quản lý có khả năng chỉ đạo ứng dụng CNTT để quản lý các hoạt động trong nhà trường và toả tác dụng.
- 100% hồ sơ công tác chăm sóc nuôi dưỡng thu chi tiền ăn của trẻ được quản lý chặt chẽ, ghi chép rõ ràng, khoa học.
- 100% trẻ được quản lý theo dõi kết quả cân đo – khám sức khỏe trên máy tính.
- Quản lý tốt công tác thu chi hàng ngày.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai minh bạch
- Giao nhận thực phẩm đảm bảo công khai.
- Công khai tài chính rõ ràng minh bạch chính xác
- Đảm bảo khẩu phần ăn, suất ăn của trẻ trong ngày.
- Hồ sơ bán trú đầy đủ, khoa học.

** Biện pháp:*

- Sử dụng phần mềm dinh dưỡng để tính khẩu phần ăn cho trẻ.
- Đầu tư thêm một số đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng.
- Chỉ đạo kế toán xây dựng thực đơn cho trẻ phù hợp, lựa chọn các thực phẩm cung cấp nhiều năng lượng nhằm đảm bảo sức khỏe và phù hợp với sự hấp thu của trẻ, nghiên cứu ứng dụng các phần mềm mới để xây dựng thực đơn tốt hơn.
- Thường xuyên khai thác trên mạng những mục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe mầm non, những kỹ năng cần thiết trong cuộc sống để giáo viên và cô nuôi học tập.

- Khai thác, tham khảo các thực đơn trên mạng Internet để áp dụng nghiên cứu phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Tổ phụ trách bán trú hàng ngày trực tiếp thu chi các khoản tiền thu trong ngày, công khai các khoản tiền theo quy định rõ ràng, có đầy đủ hồ sơ sổ sách như sổ mua thực phẩm, sổ phiếu ăn, tiền ăn.

- Giao nhận thực phẩm hàng ngày đảm bảo công khai, vào sổ chính xác, có đầy đủ các thành viên tham gia ký nhận.

- Công khai tài chính hàng ngày qua bảng tin nhà trường.

- Sử dụng tiền ăn của trẻ đúng mục đích.

- Theo dõi chia ăn của trẻ đủ theo số suất ăn.

6. Công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh.

+ *Chỉ tiêu:*

- 100% phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ của nhà trường và phối hợp tốt với giáo viên trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- 100% phụ huynh có kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học.

+ *Biện pháp:*

- Tuyên truyền với phụ huynh về tầm quan trọng của công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ của nhà trường thông qua các cuộc họp phụ huynh.

- Tuyên truyền với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp hàng ngày thông qua các giờ đón, trả trẻ.

- Tuyên truyền thông qua các ngày hội, ngày lễ.

- Tuyên truyền qua các đợt cân, đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ.

- Tuyên truyền phụ huynh ủng hộ thông qua các góc tuyên truyền của lớp.

IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THEO TỪNG THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện		Ghi chú
		Phụ trách	Phối hợp	
8	- Rà soát CSVN xây dựng KH phòng chống tai nạn thương tích.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng.	Giáo viên	
	- Tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn do Phòng Giáo dục và trường tổ chức.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng.	Giáo viên	

	- Tổ chức dọn vệ sinh môi trường trong, ngoài lớp học. Phòng chống dịch bệnh	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng.	Giáo viên, nhân viên.	
	- Tham mưu đầu tư CSVC phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng.	Giáo viên, nhân viên.	
	- Thiết lập HSSS bếp ăn	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi.	Nhân viên nuôi dưỡng.	
	- Tổ chức kí hợp đồng thực phẩm	Ban giám hiệu	- Địa phương. Y tế, bếp trưởng, phụ huynh	
9	- Tổ chức ngày hội đến trường của bé	BGH	Giáo viên, nhân viên.	
	- Kiểm tra sắp xếp đồ dùng đảm bảo an toàn cho trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi.	Giáo viên, nhân viên.	
	- BD chuyên môn cho nhân viên nuôi cách tính định lượng, chất dinh dưỡng vào thực đơn hàng ngày.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Nhân viên nuôi dưỡng.	
	- Tham mưu với trạm Y tế xã thành lập Ban sức khỏe trường học.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Trạm y tế	
	- Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Giám sát cách chế biến bếp, các HĐ ăn ngủ trên nhóm lớp	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Sinh hoạt chuyên môn nuôi dưỡng.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Nhân viên	

10	- Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ và GVNV lần 1.	HT - Phó HT phụ trách nuôi dưỡng	Trung tâm y tế Xã + CB, Giáo viên, nhân viên.	
	- Giám sát các HĐ ăn, ngủ, vệ sinh trên nhóm lớp	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Kiểm tra công tác tuyên truyền phòng bệnh trên các lớp	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nuôi	Ban KT nội bộ nhà trường	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. Nhân viên	
	- Kiểm tra công tác VSATTP	Ban KT nội bộ nhà trường	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. Giáo viên,	
	Tổ chức chuyên đề HĐ vệ sinh, ăn ngủ cho trẻ 5 tuổi , NT	BGH	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. Giáo viên,	
	- Sinh hoạt chuyên môn tổ nuôi.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Nhân viên	
11	- Tổ chức thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	BGH	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra công tác vệ sinh cá nhân và phòng chống rét cho trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Kiểm tra công tác an toàn và PCTNTT	Ban KT nội bộ nhà trường	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. Giáo viên,	
	- Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nuôi	Ban KT nội bộ nhà trường	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. Nhân viên,	
	- Kiểm tra hồ sơ nuôi dưỡng.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	nhân viên nuôi dưỡng.	

	- Tổ chức thi NVND giỏi cấp trường.	Ban thi đua	Nhân viên	
	- Giám sát nề nếp tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Bồi dưỡng thường xuyên về nội dung phòng chống tai nạn thương tích	BGH	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. Giáo viên,	
12	- Chỉ đạo công tác phòng chống rét cho trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Tổ chức cân đo cho trẻ, theo dõi tổng hợp kênh sức khỏe lần 2.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Kiểm tra công tác tiếp phẩm.	BGH	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. GV.	
	- Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nuôi.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra chế độ ăn của trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra hồ sơ trẻ, hồ sơ của giáo viên	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Tăng cường phòng chống dịch bệnh mùa đông, xuân	Ban giám hiệu	Giáo viên,	
01	- Kiểm tra công tác tuyên truyền phòng chống rét, dịch bệnh cho trẻ.	Phó HT phụ trách nuôi dưỡng	Giáo viên,	
	- Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nuôi.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra công tác PCCC.	Ban KT nội bộ nhà trường	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. Giáo viên,	

	- Kiểm tra chế độ ăn của trẻ	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra công tác an toàn trước tết Nguyên đán.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Tổ chức tổng dọn vệ sinh toàn trường.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
02	- Tổ chức cho GVNV nghỉ Tết.	Phó HT phụ trách nuôi dưỡng	Giáo viên, nhân viên	
	- Báo cáo công tác AT sau tết.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Tổ chức tổng vệ sinh trồng cây mùa xuân	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Đánh giá quy trình chế biến thức ăn và vệ sinh nhà bếp.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Nhân viên	
	- Phát động thi đua chào mừng 8/3.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra CD “Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.”	Ban KT nội bộ nhà trường.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi. Giáo viên,	
	- BDCM chế độ dinh dưỡng của các chất, nhận biết thiếu máu, thiếu sắt ở trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- SHCM tổ nuôi.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Nhân viên nuôi dưỡng.	
3	- Kiểm tra chế độ ăn của trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Cân đo vào biểu đồ và tổng hợp kênh SK lần 3.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Kiểm tra công tác chăm sóc, nuôi dưỡng.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	

	- SHCM tổ nuôi.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Nhân viên nuôi dưỡng.	
4	- Kiểm tra chất lượng kì II	BN Kt nội bộ nhà trường.	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra chế độ ăn của trẻ	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra hồ sơ sổ sách nuôi và công tác vệ sinh các	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Nhân viên nuôi dưỡng.	
	- Kiểm tra công tác AT cho trẻ	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Giám sát hoạt động vệ sinh cá nhân trẻ.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- SHCM tổ nuôi.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Nhân viên nuôi dưỡng	
	- Tăng cường phòng chống dịch bệnh mùa hè.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
5	- Giám sát giờ ăn, vệ sinh cá nhân trẻ	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên,	
	- Chuẩn bị nội dung “ Liên hoan Bé khỏe – Bé ngoan và tổ chức tết thiếu 1/6 cho trẻ.	BGH	Giáo viên,	
	- Tổng kết năm học 2024 - 2025.	BGH	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm kê tài sản lớp học	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
6	-Tổ chức liên hoan BKBN và vui tết thiếu nhi 1/6/2025.	BGH	Giáo viên, nhân viên	
	- Kiểm tra cơ sở vật chất, đánh giá việc sử dụng bảo quản CSVN của GV,NV.	Ban KT nội bộ nhà trường	Giáo viên, nhân viên	
	.-Tổ chức cho GVNV nghỉ hè	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	
7	- Sửa chữa, tu bổ lại một số thiết bị đồ dùng phục vụ công	BGH	Giáo viên, nhân viên	

	tác CSND trẻ.			
	- Tổng hợp, thanh lý các đồ dùng đồ chơi hỏng, kém chất lượng.	BGH	Giáo viên, nhân viên	
	- Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung thay thế, sửa chữa ĐD, đồ chơi chuẩn bị năm học mới.	Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi	Giáo viên, nhân viên	

Nơi nhận:

- PGD&ĐT;
- PHT;
- GV, NV;
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG**Trần Thị Tý**